

YÊU CẦU BÁO GIÁ

V/v yêu cầu báo giá mua sắm Thiết bị y tế (14 loại)

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nhân Dân 115 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm **Thiết bị y tế (14 loại)** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhân Dân 115 (địa chỉ: số 527 đường Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ tên: Huỳnh Lê Lưu Phú Chức vụ: nhân viên
 - Số điện thoại: (028).38.650.615 (phòng VT-TTBYT)
 - Địa chỉ email: baogiattbyt.bvnd115@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Đơn vị nộp báo giá thực hiện đầy đủ các bước sau đây :

3.1. Nộp trực tiếp (bản in giấy) hoặc gửi qua đường bưu điện/ chuyển phát nhanh tại địa chỉ :

- Phòng Vật tư, thiết bị y tế - Bệnh viện Nhân Dân 115;
- Địa chỉ: số 818, đường Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, TPHCM (Khu Chẩn đoán và điều trị kỹ thuật cao);
- Lưu ý: Bản gốc các báo giá phải để vào túi hồ sơ, có niêm phong, bên ngoài ghi rõ “**BÁO GIÁ TBYT QPT2024 L2 - [TÊN THIẾT BỊ CHÀO GIÁ]**” và các thông tin liên hệ (tên đơn vị, địa chỉ, mã số doanh nghiệp, email, số điện thoại liên hệ).
- Trường hợp trực tiếp nộp báo giá, đề nghị đại diện của hãng sản xuất, nhà cung cấp liên hệ theo thông tin Mục 2 để ký xác nhận nộp hồ sơ.
- Thành phần hồ sơ chào giá : theo Mục 5 Phần II. Nội dung yêu cầu báo giá của thông báo này.

3.2. Nộp tập tin (file scan, pdf, MS Word, MS Excel, v.v...) của tất cả tài liệu đã nộp ở Mục 3.1.

- Hình thức: Gửi email đến: baogiattbyt.bvnd115@gmail.com

- Tiêu đề email : “[tên đơn vị nộp]- BG BHYT QPT2024 L2 - [TÊN THIẾT BỊ CHÀO GIÁ]”
 - Tất cả tập tin để chung trong một thư mục, nén lại (định dạng .rar hoặc .zip), đặt tên “[tên đơn vị nộp]- BG BHYT QPT2024 L2 - [TÊN THIẾT BỊ CHÀO GIÁ]”, không mã hóa, không đặt mã số bí mật.
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 07 giờ 00 ngày 05 tháng 12 năm 2024 đến trước 16 giờ 30 ngày 16 tháng 12 năm 2024;

Các đơn vị hoàn thành tất cả nội dung Mục 3.1 (nộp bản in) và 3.2 (nộp file điện tử) trong thời hạn nêu trên mới được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế kèm tính năng, thông số kỹ thuật, số lượng và đơn vị tính yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế yêu cầu báo giá:

STT	Danh mục thiết bị y tế	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy theo dõi bệnh nhân	Cái	2
2	Đèn mổ treo trần	Cái	1
3	Máy điện tim (Máy đo điện tim)	Cái	1
4	Máy sấy dụng cụ	Cái	1
5	Máy rửa dụng cụ	Cái	1
6	Bàn cắt lọc bệnh phẩm	Cái	1
7	Máy sóng xung kích	Cái	1
8	Tủ an toàn sinh học cấp II	Cái	1
9	Máy điện xung, điện phân	Cái	1
10	Tủ trữ máu chuyên dùng	Cái	1
11	Băng ca (xe đẩy cáng)	Cái	50
12	Máy nhuộm hóa mô miễn dịch tự động	Cái	1
13	Hệ thống cắt đốt nội soi tuyến tiền liệt	Hệ thống	1
14	Bộ dụng cụ vi phẫu thuật thần kinh	Bộ	1

- Tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản theo Phụ lục 1 đính kèm;
2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Nhân Dân 115;
 - Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Hãng sản xuất, nhà cung cấp chịu trách nhiệm vận chuyển, bảo quản hàng hóa trên đường vận chuyển và cung cấp hàng hóa cho Bệnh viện Nhân Dân 115;
3. Thời gian giao hàng dự kiến: tối đa 30 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng;
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Bệnh viện sẽ thanh toán cho hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam bằng chuyển khoản, sau 90 ngày, kể từ ngày quý đơn vị cung cấp đầy đủ các chứng từ hợp lệ đã được quy định;
5. Thành phần hồ sơ chào giá:

- Báo giá theo mẫu Phụ lục 2 kèm theo thông báo này được đại diện hợp pháp của đơn vị ký tên, đóng dấu ;
- Bảng tự đánh giá đáp ứng yêu cầu chào giá theo mẫu Phụ lục 3 kèm theo thông báo này;
- Các tài liệu khác (nếu có) được yêu cầu tại “Yêu cầu chung” cho mỗi thiết bị tại Phụ lục 1;
- Catalog, tài liệu kỹ thuật và các tài liệu khác có liên quan được dẫn chiếu tại Bảng tự đánh giá đáp ứng yêu cầu chào giá.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Phòng CTXH (để đăng tin);
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



T.S. NGUYỄN NGỌC SƯƠNG



**PHỤ LỤC 1: DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ
KÈM TÍNH NĂNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT, SỐ LƯỢNG VÀ ĐƠN VỊ TÍNH
YÊU CẦU BÁO GIÁ**

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số 368C /BVND115-TTB ngày 28 tháng 11 năm 2024)

I. Danh mục thiết bị y tế yêu cầu báo giá

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy theo dõi bệnh nhân	Theo mục II của Phụ lục 1	2	Cái
2	Đèn mổ treo trần	Theo mục II của Phụ lục 1	1	Cái
3	Máy điện tim (Máy đo điện tim)	Theo mục II của Phụ lục 1	1	Cái
4	Máy sấy dụng cụ	Theo mục II của Phụ lục 1	1	Cái
5	Máy rửa dụng cụ	Theo mục II của Phụ lục 1	1	Cái
6	Bàn cất lọc bệnh phẩm	Theo mục II của Phụ lục 1	1	Cái
7	Máy sóng xung kích	Theo mục II của Phụ lục 1	1	Cái
8	Tủ an toàn sinh học cấp II	Theo mục II của Phụ lục 1	1	Cái
9	Máy điện xung, điện phân	Theo mục II của Phụ lục 1	1	Cái
10	Tủ trữ máu chuyên dùng	Theo mục II của Phụ lục 1	1	Cái
11	Băng ca (Xe đẩy cáng)	Theo mục II của Phụ lục 1	50	Cái
12	Máy nhuộm hóa mô miễn dịch tự động	Theo mục II của Phụ lục 1	1	Cái
13	Hệ thống cắt đốt nội soi tuyến tiền liệt	Theo mục II của Phụ lục 1	1	Hệ thống
14	Bộ dụng cụ vi phẫu thuật thần kinh	Theo mục II của Phụ lục 1	1	Bộ

II. Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật

MÁY THEO DÕI BỆNH NHÂN	5
ĐÈN MỎ TREO TRẦN	6
MÁY ĐIỆN TIM (MÁY ĐO ĐIỆN TIM)	7
MÁY SẤY DỤNG CỤ	8
MÁY RỬA DỤNG CỤ	9
BÀN CẮT LỌC BỆNH PHẪM	10
MÁY SÓNG XUNG KÍCH.....	11
TỬ AN TOÀN SINH HỌC CẤP II.....	11
MÁY ĐIỆN XUNG, ĐIỆN PHÂN	12
TỬ TRỮ MÁU CHUYÊN DỤNG	13
BĂNG CA (XE ĐẨY CÁNG).....	13
MÁY NHUỘM HÓA MÔ MIỄN DỊCH TỰ ĐỘNG	14
HỆ THỐNG CẮT ĐÓT NỘI SOI TUYẾN TIỀN LIỆT	15
BỘ DỤNG CỤ VI PHẪU THUẬT THẦN KINH	16

MÁY THEO DÕI BỆNH NHÂN	
1.YÊU CẦU CHUNG	
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%	
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do [<i>liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS,..; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)]</i>	
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam	
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz	
Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng [<i>ghi rõ</i>]	
Có thể đồng thời chào giá cho nhiều cấu hình tương ứng với các tùy chọn khác nhau (ví dụ: loại 5 thông số, loại 6 thông số, v.v...)	
2.YÊU CẦU CẤU HÌNH	
Máy chính (tích hợp pin sạc và bộ in nhiệt): 01 cái	
Bộ dây đo ECG : 01 bộ	
Bộ dây đo huyết áp không xâm lấn kèm bao đo huyết áp (dùng cho người lớn): 01 bộ	
Bộ đo huyết áp xâm lấn: 01 bộ	
Bộ dây đo SpO2 : 01 bộ	
Giấy in nhiệt: 05 cuộn (xấp)	
Điện cực ECG: 50 cái	
Bộ đo các thông số tùy chọn khác [<i>liệt kê chi tiết, nếu có</i>]	
Phụ kiện khác [<i>liệt kê chi tiết, nếu có</i>]	
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT	
3.1.Yêu cầu chung	

Màn hình hiển thị: kích thước đường chéo tối thiểu 12 inch.
Báo động bằng đèn báo màu sắc, phát âm thanh, hiển thị thông báo trên màn hình
Có cổng kết nối với monitor trung tâm; hoặc có kết nối không dây với monitor trung tâm
Hiển thị đồng thời: 5 đường sóng trở lên
Thời gian hoạt động khi chỉ dùng pin sạc: tối thiểu 120 phút
Thông số theo dõi: tối thiểu có ECG, NIBP, IBP, SpO2, nhịp thở
3.2. Các thông số theo dõi
<i>[Mỗi thông số theo dõi cần nêu chi tiết: Dải đo, Độ chính xác, Thời gian cho kết quả đo, Tính năng kỹ thuật khác]</i>
3.2. Đặc tính kỹ thuật khác của máy chính
<i>[liệt kê, mô tả chi tiết]</i>

ĐÈN MỖ TREO TRẦN
1. YÊU CẦU CHUNG
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do <i>[liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS,..; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)]</i>
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz
Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng <i>[ghi rõ]</i>
2. YÊU CẦU CẤU HÌNH
Hệ thống cánh tay treo trần 2 nhánh hoàn chỉnh (chứa đèn, trụ, vỏ ngoài ốp trần, Bảng điều khiển đầu đèn, Bảng điều khiển gắn tường, Khớp tay cầm điều khiển đầu đèn, tay cầm tiết trùng, ...): 01 bộ.
*Chi tiết bao gồm: <i>[Liệt kê chi tiết các thành phần trong cấu hình cung cấp]</i>
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT
3.1. Yêu cầu kỹ thuật chung
Vận hành bằng bảng điều khiển trên đầu đèn và bảng điều khiển gắn tường
Cường độ ánh sáng ≥ 160.000 lux
Có chức năng tự động điều chỉnh cường độ ánh sáng khi thay đổi khoảng cách từ đầu đèn đến vùng phẫu trường <i>hoặc Cường độ ánh sáng có thể điều chỉnh được.</i>
Nhiệt độ màu $\geq 5000K$
Tuổi thọ bóng đèn LED ≥ 60.000 giờ
Đạt tiêu chuẩn IEC: ...
3.2. Bảng điều khiển đầu đèn
Trên mỗi đầu đèn có bảng điều khiển để điều chỉnh đèn
Mức điều chỉnh cường độ sáng: ≥ 5 mức
Đường kính trường ánh sáng có thể lựa chọn ở ≥ 3 mức và được cài đặt sẵn ở khoảng cách làm việc từ [...] cm đến [...] cm <i>hoặc đường kính ánh sáng có thể điều chỉnh từ [...] cm đến [...] cm.</i>

3.3. Bảng điều khiển gắn tường
Giao diện Bảng điều khiển: <i>[màn hình cảm ứng, phím bấm vật lý, ...]</i>
Các chức năng điều khiển đèn: <i>[cường độ sáng, nhiệt độ màu, ...]</i>
3.4. Chóa đèn chính và phụ
Điều chỉnh kích thước trường sáng: [...] cm
Các chỉ số hoàn màu: ...
Tỉ lệ Đường kính điểm 50% (d50)/ Đường kính điểm 10% (d10) : ...
Độ sâu trường sáng: ... cm
Năng lượng phát xạ: ...
3.5. Hệ thống cánh tay
Cánh tay đèn có thể xoay: ...[độ]
Chóa đèn có thể quay quanh trục: [...] độ
3.6. Đặc tính kỹ thuật chuyên biệt khác
<i>[liệt kê/ mô tả chi tiết nếu có]</i>

MÁY ĐIỆN TIM (MÁY ĐO ĐIỆN TIM)
1. YÊU CẦU CHUNG
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do <i>[liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS, ...; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)]</i>
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz
Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng <i>[ghi rõ]</i>
Nguồn gốc xuất xứ: các nước công nghiệp phát triển
2. YÊU CẦU CẤU HÌNH
Máy chính kèm pin sạc và máy in nhiệt tích hợp: 01 cái
Cáp điện tim: ≥ 02 sợi
Dây nguồn: 01 sợi
Điện cực hút bằng nôm cao su hoặc kẹp ở ngực: 06 cái/ bộ; ≥ 2 bộ
Điện cực kẹp chi: 04 cái, ≥ 2 bộ
Giấy in theo máy: ≥ 05 xấp/ cuộn
Bộ máy tính để bàn (CPU intel core i3 trở lên và ≥ 2 GHz, RAM ≥ 4 GB, ổ cứng: ≥ 500 GB, hệ điều hành bản quyền, màn hình LCD ≥ 19 inch, bàn phím, chuột, bàn để máy tính, cáp nối mạng LAN): 01 bộ
Phần mềm chuyên dụng bản quyền kết nối máy điện tim với máy tính: 01 bộ
Máy in laser trắng đen: 01 máy
Thành phần khác (nếu có): ...
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT
Đạo trình ECG: ≥ 12 đạo trình
Có chương trình phân tích điện tim

Tự động mở rộng đạo trình (tự ghi dữ liệu) khi phát hiện loạn nhịp.
Số kênh ECG ghi nhận: ...
Bộ nhớ lưu dữ liệu ... lần đo
Truyền dữ liệu điện tim vào máy tính qua mạng LAN có dây hoặc truyền không dây
Có cách ly và bảo vệ để tránh sốc điện tim
Độ nhạy: ... mm/mV
Trở kháng đầu vào: .. MΩ.
Hệ số lọc nhiễu: .. dB
Điện áp Offset/Polarisation ... mV
Tần số đáp ứng: ...Hz
Chuyển đổi tín hiệu số ... μV
Thời gian thu tín hiệu điện tim khi ghi tự động: ... giây
Các chức năng lọc nhiễu: ...
Điện áp phát hiện nhỏ nhất: ... μVp-p
Màn hình hiển thị tích hợp: ... inch.
Thông tin tối thiểu có thể hiển thị trên màn hình: đạo trình sóng điện tim, thông tin bệnh nhân, chế độ vận hành, tần số tim, báo lỗi, tiếp xúc điện cực.
Tốc độ giấy khi in nhiệt: ... mm/giây
Khổ giấy in nhiệt: ... mm
Số cổng USB loại A: ≥2 cổng
Thời gian sử dụng khi sạc đầy pin: ≥ 2 giờ

MÁY SÁY DỤNG CỤ	
1. YÊU CẦU CHUNG	
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%	
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do <i>[liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS,..; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)]</i>	
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam	
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz	
Thời gian bảo hành ≥12 tháng <i>[ghi rõ]</i>	
2. YÊU CẦU CẤU HÌNH	
Máy chính hoàn chỉnh (gồm máy chính, (các) khay, (các) rổ/ giỏ đựng, bộ phận kết nối, v.v...): 01 cái	
*Chi tiết bao gồm: <i>[liệt kê, mô tả cấu hình chào]</i>	
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT	
Thể tích khoang sấy ≥450L	
Hiển thị - điều khiển: dùng phím bấm và màn hình; hoặc màn hình cảm ứng với đường chéo ≥5 inch	

Cài đặt nhiệt độ: có mức ≤ 35 độ C; có mức ≥ 70 độ C
Cài đặt thời gian sấy: có mức ≥ 120 phút
Công suất $\geq 2,5$ kW
Vật liệu: thép không gỉ 304L hoặc tương đương
Có hệ thống luân chuyển dòng không khí trong tủ
Có bộ lọc HEPA
Chức năng an toàn: khóa cửa khi máy đang hoạt động
Tự động tắt sau khi kết thúc chương trình
Có nhiều chế độ hoạt động khác nhau được định sẵn.
**Các đặc trưng kỹ thuật khác (nếu có): [liệt kê, mô tả nếu có]

MÁY RỬA DỤNG CỤ
1. YÊU CẦU CHUNG
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do [liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS,...; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)]
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz
Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng [ghi rõ]
2. YÊU CẦU CẤU HÌNH
Máy chính hoàn chỉnh (gồm máy chính, (các) khay, (các) rổ/ giỏ đựng, bộ phận kết nối, v.v...): 01 cái
*Chi tiết bao gồm: [liệt kê, mô tả cấu hình chào giá]
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT
Rửa dụng cụ sử dụng sóng siêu âm, tần số ≥ 35 kHz
Thể tích sử dụng thực (rửa bằng siêu âm): ≥ 40 L
Công suất siêu âm: ≥ 300 W
Hiển thị - điều khiển: dùng phím bấm và màn hình; hoặc màn hình cảm ứng với đường chéo ≥ 5 inch
Tự động tắt sau khi kết thúc chương trình
Có nhiều chế độ hoạt động khác nhau được định sẵn.
Có khử khí
Báo động bằng hình ảnh và âm thanh
Kiểm soát thời gian và nhiệt độ.
Cài đặt được thời gian của chu trình rửa: ... [phút]
Khoảng cài đặt nhiệt độ: ... [độ C]
**Các đặc trưng kỹ thuật khác (nếu có): [liệt kê, mô tả nếu có]

BÀN CẮT LỌC BỆNH PHẨM

1. YÊU CẦU CHUNG

Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%

Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do [liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS,...; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)]

Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam

Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz

Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng [ghi rõ]

2. YÊU CẦU CẤU HÌNH

Bàn cắt lọc bệnh phẩm hoàn chỉnh (gồm: tủ chính, bàn phẫu tích, bộ phận kết nối, bồn rửa/ chậu rửa, vòi nước/ vòi xịt; bộ phận chiếu sáng, các kệ, thanh đỡ, giá đỡ, công tắc/ bàn đạp, camera, bộ thu âm, máy tính và màn hình, ...): 01 cái

*Chi tiết bao gồm: [liệt kê, mô tả cấu hình chào giá]

3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT

Chuyên dụng cho chuẩn bị mẫu giải phẫu bệnh lý với hệ thống thoát khí và xử lý formalin thải.

Toàn bộ khu vực làm việc và các bề mặt cấu tạo bằng thép không gỉ [ghi rõ vật liệu]

Chiều cao nâng hạ mặt bàn làm việc: ... [cm]

Phương thức xả khí: [cách thức xả, lưu lượng điều chỉnh, bộ lọc đường xả, ...]

Chậu rửa với vòi nước pha trộn

Bàn đạp chân điều khiển nước nóng và lạnh

Vòi xịt rửa thủ công

Bộ nghiền vật thải tự động (dùng điện)

Hệ thống phân phối formalin và thu thập formalin thải được điều khiển theo ý muốn người dùng

Khu vực cắt lọc có nước rửa liên tục nằm bên dưới khu vực làm việc

Có van điều khiển khi kết thúc quá trình rửa;

Hệ thống chiếu sáng đèn LED tuổi thọ ≥ 50.000 giờ: [mô tả thêm: số lượng đèn, công suất, cách thức điều chỉnh, v.v...]

Có bộ phận chứa formalin với vòi rót

Vật liệu bàn phẫu tích: ...

Bộ phận thanh đỡ, giá đỡ, kệ đỡ dụng cụ: [mô tả chi tiết]

Có camera: [mô tả thêm: loại cảm biến hình ảnh, độ phân giải, chất lượng hình ảnh, cổng kết nối, v.v...]

Bộ thu âm: [mô tả chi tiết]

Bộ dụng cụ cắt lọc: [mô tả chi tiết]

Máy tính CPU Intel core i5 hoặc tốt hơn; RAM ≥ 8 GB; màn hình ≥ 19 inch; ổ cứng ≥ 500 GB; hệ điều hành bản quyền.

**Các đặc trưng kỹ thuật khác (nếu có): [liệt kê, mô tả nếu có]

MÁY SÓNG XUNG KÍCH
1.YÊU CẦU CHUNG
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do <i>[liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS,...; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)]</i>
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz
Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng <i>[ghi rõ]</i>
2.YÊU CẦU CẤU HÌNH
Máy chính: 01 cái
Bộ phận cầm tay phát sóng xung kích kèm đầu đỡ/ thanh giữ: 01 bộ
Dây nguồn: 01 cái
Thành phần khác (nếu có): ...
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT
Dùng cho lĩnh vực vật lý trị liệu, phục hồi chức năng
Màn hình cảm ứng với đường chéo tối thiểu 8 inch
Bộ phận cầm tay phát sóng xung kích: có phím bấm vật lý hoặc cảm ứng điều khiển phát sóng;
Kích thước vùng phát sóng: ... [mm]
Tần số sóng phát: ... [Hz]
Năng lượng/ Áp lực sóng phát: ...
Có chương trình lập trình sẵn
**Các đặc trưng kỹ thuật khác (nếu có): <i>[liệt kê, mô tả nếu có]</i>

TỦ AN TOÀN SINH HỌC CẤP II
1.YÊU CẦU CHUNG
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do <i>[liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS,...; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)]</i>
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz
Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng <i>[ghi rõ]</i>
2.YÊU CẦU CẤU HÌNH
Máy chính: 01 cái
Chân đỡ chính hãng: 01 cái
Đèn UV và đèn chiếu sáng: 01 bộ
Thành phần khác (nếu có): ...
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT
Tủ an toàn sinh học (tủ cấy vô trùng) loại cấp 2 (Class II)
Hệ thống lọc: (các) bộ lọc HEPA (ULPA) đạt hiệu quả lọc $>99,999\%$

Có kiểm soát tốc độ luồng khí
Độ ồn của tủ khi hoạt động ≤ 60 dB.
Có đèn UV cho khoang làm việc.
Độ sáng trong khoang làm việc: ≥ 1000 lux
Hiển thị: thời gian, tốc độ luồng khí
Báo động bằng âm thanh; đèn báo và/hoặc hiển thị lỗi trên màn hình
**Đặc trưng kỹ thuật khác (nếu có):

MÁY ĐIỆN XUNG, ĐIỆN PHẦN	
1. YÊU CẦU CHUNG	
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%	
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do <i>[liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS,...; ghi rõ hiệu lực, mức cấp (CFS)]</i>	
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam	
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz	
Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng <i>[ghi rõ]</i>	
2. YÊU CẦU CẤU HÌNH	
Máy chính: 01	
Dây nguồn: 01	
Bộ cáp kích thích điện: 02 bộ (mỗi cực 2 sợi)	
Bộ điện cực (kèm bộ giữ/ buộc điện cực): 04	
Giá để máy có bánh xe: 01	
Phần mềm: 01 <i>[không bắt buộc, chào giá riêng, nếu có]</i>	
Các phụ kiện khác hoàn chỉnh <i>[liệt kê chi tiết, nếu có]</i>	
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT	
Màn hình LCD kèm phím bấm/ nút xoay; hoặc Màn hình cảm ứng với đường chéo $\geq 4,3$ inch	
*Các dòng điều trị: Interferential; Diadynamic; TENS; Galvanic; Faradic; Trabert; Kotz/Russian; Xung: chữ nhật, tam giác, hình thang/ hình sin; v.v...	
*Thông số các dòng:	
<i>[mô tả chi tiết: cường độ, tần số, thời gian, chu kỳ, v.v.. các dòng điều trị của thiết bị chào giá]</i>	
*Chương trình:	
-Chương trình điều trị có sẵn	
-Chương trình do người dùng cài đặt	
-Thời gian điều trị: có mức 55 phút hoặc lâu hơn	
*Phần mềm dùng trên máy tính	
<i>[không bắt buộc; mô tả chi tiết nếu có]</i>	
**Đặc trưng kỹ thuật khác (nếu có):	

TỦ TRỮ MÁU CHUYÊN DỤNG	
1.YÊU CẦU CHUNG	
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%	
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do <i>[liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS,...; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)]</i>	
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam	
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz	
Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng <i>[ghi rõ]</i>	
2.YÊU CẦU CẤU HÌNH	
Máy chính: 01	
Dây nguồn: 01	
Các phụ kiện khác hoàn chỉnh <i>[liệt kê chi tiết, nếu có]</i>	
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT	
Dung tích: ≥ 600 lít	
Dạng tủ đứng	
Vật liệu bên ngoài: thép không gỉ hoặc thép sơn tĩnh điện	
Vật liệu bên trong: thép không gỉ hoặc thép sơn tĩnh điện	
Số khay bên trong tủ: ≥ 4	
Cửa ngoài: có phần kính trong suốt	
Nhiệt độ kiểm soát: không vượt $4^{\circ}\text{C} \pm 1,5^{\circ}\text{C}$.	
Báo động bằng âm thanh và hình ảnh/ đèn báo	
Có pin sạc tích hợp.	
Thời gian hoạt động khi chỉ dùng pin sạc ≥ 12 giờ	
Khử tuyết hoàn toàn tự động	
Có chức năng khóa cửa tủ	
Cửa ngoài: có phần kính trong suốt	
Nhiệt độ kiểm soát: không vượt $4^{\circ}\text{C} \pm 1,5^{\circ}\text{C}$	
**Các đặc trưng kỹ thuật khác (nếu có): <i>[liệt kê, mô tả nếu có]</i>	

BĂNG CA (XE ĐẨY CÁNG)	
1.YÊU CẦU CHUNG	
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%	
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do <i>[liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS,...; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)]</i>	
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam	
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz	
Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng <i>[ghi rõ]</i>	
2.YÊU CẦU CẤU HÌNH	
Xe đẩy cáng (khung, bánh xe, cáng, đệm, cọc dịch truyền, khay để đồ): 01 cái	
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT	
Có thể tháo rời thành từng bộ phận.	

Sau khi lắp ráp, không bị lắc dưới tác động của lực ≥ 300 N
Khung xe đẩy và khung cáng chịu được tải trọng ≥ 100 kg
Trong 4 bánh xe có 2 bánh có phanh hãm.
Cáng có 4 chân, chiều cao của chân không nhỏ hơn 150 mm
Mặt cáng được bọc bằng thép tấm dày $\geq 0,8$ mm
Trên mặt cáng có đệm, được cố định với mặt cáng bằng các móc giữ đệm.
Khung đỡ đầu của cáng thay đổi được vị trí từ 0 đến 45° so với mặt phẳng ngang của khung chính qua bốn nấc và định vị chắc chắn ở mỗi vị trí.
Lan can có thể thay đổi vị trí ở hai nấc độ cao khác nhau: nấc thấp (thấp hơn mặt cáng) và nấc cao (lên cao hơn mặt cáng 150 mm)
Dây đai trên cáng chịu được lực kéo 1500 N
Cọc truyền dịch điều chỉnh được chiều cao
Khay để đồ đặt trên khung xe và không bị dịch chuyển khi xe chuyển động trên độ dốc 10°
Đáp ứng TCVN 6732:2000 hoặc tương đương

MÁY NHUỘM HÓA MÔ MIỄN DỊCH TỰ ĐỘNG

1. YÊU CẦU CHUNG
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do [<i>liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS, ...; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)</i>]
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz
Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng [<i>ghi rõ</i>]
2. YÊU CẦU CẤU HÌNH
Hệ thống máy chính hoàn chỉnh (gồm bộ phận chuẩn bị mẫu, bộ phận nhuộm): 01 cái, [<i>liệt kê chi tiết các thành phần trong cấu hình cung cấp</i>]
Phần mềm kết nối
Máy vi tính
Máy in mã vạch
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT
Hệ thống tự động dùng cho nhuộm hóa mô miễn dịch IHC
3.1. Chuẩn bị mẫu
Đồng thời khử paraffin và bộc lộ kháng nguyên trên mẫu mô đúc sáp.
Thiết lập chương trình riêng theo hoá chất cho từng phương pháp nhuộm
Có ≥ 2 buồng thao tác điều khiển độc lập
Điều khiển thời gian và nhiệt độ riêng cho mỗi buồng: [<i>mô tả chi tiết</i>]
Có chế độ gia nhiệt trước
Hẹn giờ hoạt động vào thời điểm chọn trước.
Kiểm tra mức hoá chất trước mỗi lần chạy
3.2. Nhuộm
Thời gian vận hành mỗi lần chạy: ... [giờ]
Số lượng mẫu mỗi lần chạy: ≥ 40 tiêu bản.
Công suất chạy trong 24 giờ: [<i>mô tả chi tiết</i>]

Khả năng chứa slide: ...
Khả năng chứa hóa chất: ...
Dung tích thuốc thử: μL
Thê tích pipette: μL
3.3. Phần mềm kết nối:
Giám sát quá trình công việc, quản lý hóa chất, lưu trữ chi tiết dữ liệu về từng slide, xuất báo cáo
3.4. Máy vi tính
CPU Intel Core i5 hoặc tương đương; RAM: ≥ 8 GB; ổ cứng: ≥ 500 GB; bàn phím, chuột quang; màn hình LCD ≥ 19 inches; hệ điều hành bản quyền
3.5. Máy in mã vạch barcode:
[mô tả chi tiết]

HỆ THỐNG CẮT ĐÓT NỘI SOI TUYẾN TIỀN LIỆT	
1. YÊU CẦU CHUNG	
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%	
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do [liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS,...; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)]	
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam	
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz	
Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng [ghi rõ]	
Chào giá riêng biệt cho Mục 2.1, mục 2.2 và mục 2.3	
2. YÊU CẦU CẤU HÌNH	
2.1. Hệ thống nội soi: 01 hệ thống [ghi rõ cấu hình chi tiết chào giá]	
2.2. Dao cắt đốt lưỡng cực trong môi trường nước muối (máy chính, bàn đạp chân đôi, dây cáp kết nối bản điện cực trung tính; bản điện cực trung tính 01 hộp; Dây nguồn; Phụ kiện khác hoàn chỉnh hệ thống) 01 cái	
2.3. Bộ dụng cụ cắt đốt lưỡng cực: 01 bộ	
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT	
3.1. Hệ thống nội soi:	
Đơn vị cung cấp nêu thông tin kỹ thuật chi tiết của từng thành phần trong cấu hình cung cấp	
3.2. Dao cắt đốt lưỡng cực	
Dao cắt đốt lưỡng cực trong trường nước muối dùng trong phẫu thuật mổ mở, mổ nội soi tiết niệu	
Tần số cao tần ≥ 400 kHz	
Công suất cao tần ≥ 300 W	
Chức năng đơn cực: ≥ 4 chế độ cắt và ≥ 4 chế độ cầm máu	
Chức năng lưỡng cực: ≥ 2 chế độ cắt và ≥ 6 chế độ cầm máu	
Có chức năng thích ứng mô sử dụng năng lượng tối ưu	
Điều khiển thông qua màn hình cảm ứng [ghi rõ kích thước đường chéo]	
Chức năng nhận diện dụng cụ khi cầm	
Có chức năng nhận biết nước muối	
Có chế độ cắt đốt lưỡng cực trong môi trường nước muối	

2.3. Bộ dụng cụ cắt đốt lưỡng cực
Ống soi nội soi phẫu thuật tiết niệu, đường kính $\leq 4\text{mm}$, góc nhìn ≥ 12 độ, có thể hấp tiết trùng, 1 cái
Vỏ trong đặt ống soi, 1 cái
Vỏ ngoài ống soi, 1 cái
Bộ tay cắt lưỡng cực, chủ động 1 cái
Dây cáp cao tần lưỡng cực 1 cái
Điện cực cắt lưỡng cực, hình vòng, dùng 1 lần; ≥ 10 cái
Điện cực cắt lưỡng cực, hình kim, dùng 1 lần; ≥ 10 cái
Điện cực bóc tách nhân lưỡng cực, dùng 1 lần; ≥ 10 cái
Điện cực bốc hơi lưỡng cực, dạng nút oval, dùng 1 lần; ≥ 10 cái
Điện cực cầm máu lưỡng cực, dạng con lăn, dùng 1 lần; ≥ 10 cái
Xi lanh hút mảnh cắt, dung tích $\geq 150\text{ mL}$ 1 cái
Bóng hút mảnh cắt; 1 cái
Adaptor với bóng hút mảnh cắt; 1 cái
Hộp bảo quản ống soi; 1 cái
Hộp tiết trùng và bảo quản dụng cụ; 1 cái

BỘ DỤNG CỤ VI PHẪU THUẬT THẬN KINH
1. YÊU CẦU CHUNG
Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100%
Đạt chứng nhận quản lý chất lượng ISO13485, EC, chứng nhận lưu hành tự do [liệt kê chi tiết ISO, EC, CFS,..; ghi rõ hiệu lực, nước cấp (CFS)]
Môi trường hoạt động của thiết bị phù hợp môi trường Việt Nam
Nguồn điện sử dụng: 100- 240 VAC, 50 Hz
Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng [ghi rõ]
Cấu hình yêu cầu là cấu hình cơ bản tham khảo. Đơn vị cung cấp có thể chào bộ dụng cụ cấu hình tương đương nhưng cần nộp kèm theo tài liệu chứng minh đã từng cung cấp cấu hình chào giá đó cho cơ sở khám chữa bệnh trong nước.
Tất cả dụng cụ đồng bộ chính hãng. Các dụng cụ được làm bằng thép không gỉ, trên dụng cụ có in mã số hàng hóa, logo hãng sản xuất
2. YÊU CẦU CẤU HÌNH
Kéo vi phẫu Yasargil: 04 cái
Kẹp mang kim vi phẫu : 01 cái
Kẹp vi phẫu : 03 cái
Dụng cụ bóc tách màng cứng Yasargil: 01 cái
Dụng cụ bóc tách Rhoton 01 cái
Dụng cụ bóc tách vi phẫu Rhoton: 01 cái
Dụng cụ bóc tách màng nhện vi phẫu Koos: 01 cái
Ống hút vi phẫu Yasargil: 03 cái
Thìa vén não Olivercrona: 01 cái
Nhíp vi phẫu Yasargil: 01 cái
Dụng cụ giữ kẹp clip Mini Titan Clips mạch máu não Yasargil: 01 cái

Kẹp vi phẫu Yasargil: 01 cái
Kẹp giữ khối u Heifetz: 01 cái
Nhíp lưỡng cực: 01 cái
Dây cáp lưỡng cực: 01 cái
Bộ banh tay vén não Leyla: 01 bộ
Kim chọc dò não thất Elsberg: 01 cái
Móc Galea loại Yasargil: 02 cái
Hộp đựng dụng cụ vi phẫu: 01 cái
3. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT
Kéo vi phẫu Yasargil, mũi thẳng, cán dẹt cán có lỗ, mũi nhọn/nhọn [<i>chào 2 kích thước chiều dài khác nhau</i>]
Kéo vi phẫu Yasargil tay cầm kiểu Bayonet, cán dẹt cán có lỗ, mũi nhọn/nhọn, loại mũi thẳng và loại mũi cong
Kẹp mang kim vi phẫu cán tròn, có khóa cài, mũi thẳng
Kẹp vi phẫu cán tròn, kích thước ngàm $\leq 0,4\text{mm}$, bằng vật liệu Titanium, chiều dài $\geq 15\text{ cm}$, [<i>chào 3 kích thước chiều dài khác nhau</i>]
Dụng cụ bóc tách màng cứng Yasargil, mũi gập góc, cán tròn
Dụng cụ bóc tách Rhoton mũi cong, kích thước mũi 3mm, cán tròn
Dụng cụ bóc tách vi phẫu Rhoton, đầu nhọn, thẳng
Dụng cụ bóc tách màng nhện vi phẫu Koos, sắc, cong lên, chiều dài $\geq 18\text{cm}$
Ống hút vi phẫu Yasargil, đường kính $\leq 2,5\text{mm}$; [<i>chào 3 kích thước đường kính khác nhau</i>]
Thìa vén não Olivercrona, uốn được, kích thước đầu 7/9mm
Nhíp vi phẫu Yasargil tay cầm kiểu Bayonet mũi thẳng, kích thước mũi $< 1\text{ mm}$, chiều dài $> 20\text{cm}$
Dụng cụ giữ kẹp clip Mini Titan Clips mạch máu não Yasargil, tay cầm kiểu Bayonet, chiều dài $> 20\text{cm}$
Kẹp vi phẫu Yasargil, tay cầm kiểu Bayonet, kích thước mũi $\leq 0,6\text{mm}$
Kẹp giữ khối u Heifetz, có răng, tay cầm kiểu Bayonet, đường kính 3mm, chiều dài $> 20\text{cm}$
Nhíp lưỡng cực cán bayonet đầu 0,5mm, dài $\geq 20\text{cm}$
Dây cáp lưỡng cực dài $\geq 3\text{m}$
Bộ banh tay vén não Leyla: Khớp nối khung banh vào bàn mổ, Thanh dọc giữ tay vén não, Đầu nối tay vén não vào thanh dọc; Đầu nối tay vén não vào thanh dọc, có thể xoay; Đầu nối 01 tay vén não vào thanh dọc; Đầu nối 02 tay vén não vào thanh dọc; Chốt giữ lưỡi banh vào tay vén não: 02 cái; Tay vén não Yasargil: 02 cái; Lưỡi banh Heifetz: 04 cái, kích thước khác nhau
Kim chọc dò não thất Elsberg dài $> 10\text{cm}$
Móc Galea loại Yasargil, dài $\geq 30\text{cm}$, đầu móc [<i>gồm 2 kích thước chiều dài</i>]
Hộp đựng dụng cụ vi phẫu kích thước $\geq 300 \times 140 \times 100\text{ mm}$

PHỤ LỤC 2: MẪU BÁO GIÁ

[TÊN CÔNG TY, ĐƠN VỊ]

Địa chỉ:

MSDN:

Thông tin liên hệ: [họ tên, số điện thoại]

Email:

Số: [số văn bản báo giá]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT của Danh mục Yêu cầu báo giá	Danh mục thiết bị y tế (2)	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất(3)	Phân loại (A,B,C,D)	Số lưu hành	Mã HS(4)	Năm sản xuất(5)	Xuất xứ(6)	Số lượng/ khối lượng(7)	Đơn giá(8) [CHƯA THUẾ] (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan(9) (VND)	Thuế suất	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)(10) (VND)	Thành tiền(11) (VND)
1	Thiết bị A												
2	Thiết bị B												
n	...												

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày và thời điểm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng.....năm.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5). (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

PHỤ LỤC 3: BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHÀO GIÁ

*Các đơn vị dựa trên Bảng yêu cầu ở *mục II. Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật* của **Phụ lục 1** cho mỗi thiết bị, chèn thêm cột (3) và cột (4) để lập **BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHÀO GIÁ** như sau:

Stt	Nội dung yêu cầu của thông báo chào giá	Nội dung chào giá của đơn vị	Tài liệu tham chiếu
(1)	(2)	(3)	(4)
	Máy Số lượng:	Máy Số lượng: Model: Hãng sản xuất: Xuất xứ: Hãng chủ sở hữu (hãng/nước):	Các đơn vị kê khai đầy đủ các thông tin yêu cầu.
1.	YÊU CẦU CHUNG	YÊU CẦU CHUNG	
	[Yêu cầu 1]		Ghi rõ tên tài liệu, số trang tham chiếu và trích dẫn nội dung cụ thể trong tài liệu tham chiếu thể hiện tính đáp ứng của hàng hóa của từng nội dung yêu cầu chào giá <i>hoặc</i> cam kết.
	[Yêu cầu 2]		
	[Yêu cầu 3]		
	...		
	[Yêu cầu n]		
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH	YÊU CẦU CẤU HÌNH	
	[Yêu cầu 1]		Ghi rõ tên tài liệu, số trang tham chiếu và trích dẫn nội dung cụ thể trong tài liệu tham chiếu thể hiện tính đáp ứng của hàng hóa của từng nội dung yêu cầu chào giá <i>hoặc</i> cam kết cung cấp.
	[Yêu cầu 2]		
	[Yêu cầu 3]		
	...		
	[Yêu cầu n]		

Stt	Nội dung yêu cầu của thông báo chào giá	Nội dung chào giá của đơn vị	Tài liệu tham chiếu
(1)	(2)	(3)	(4)
3	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT CHI TIẾT	
	[Yêu cầu 1]		Ghi rõ tên tài liệu, số trang tham chiếu và trích dẫn nội dung cụ thể trong tài liệu tham chiếu thể hiện tính đáp ứng của hàng hóa của từng nội dung yêu cầu kỹ thuật trong bản chào giá của đơn vị.
	[Yêu cầu 2]		
	...		
	[Yêu cầu n]		



